TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2020/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 18 tháng 6 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 232/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh **Hà Văn T**, sinh năm: 1989.

Hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Lợi, xã Tân Thới, huyện Phong Điền, tỉnh Cần Thơ.

Tạm trú: Khu phố Long Điềm, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị **Nguyễn Thị Tuyết N**, sinh năm: 1996.

Hộ khẩu thường trú: Ấp Rạch Dung, xã Trung Chánh, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Tạm trú: Ấp 5, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ngày 18/3/2020 anh Hà Văn T và chị Nguyễn Thị Tuyết N có nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành. Ngày 10/6/2020 Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng các đương sự không đồng ý đoàn tụ mà thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Hà Văn T và chị Nguyễn Thị Tuyết N thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

- *Về nợ chung*: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hà Văn T và chị Nguyễn Thị Tuyết N phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0003340 ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Anh T, chị N đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND h. Long Thành (1);
- Chi cục THADS h. Long Thành (1);
- Đương sự (2);
- UBND xã Tân Thới (1)
GCNKH số 32 ngày 04/4/2016;
- Sở Tư Pháp tỉnh Cần Thơ (1);
- Lưu hồ sơ vụ án(3)

THẨM PHÁN

La Thị Hồng Gấm